

## BÁO CÁO

### Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020

#### Về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019

#### I. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2019

##### 1-Đánh giá đặc điểm tình hình.

Căn cứ Nghị quyết số: 121-NQ/DHCĐ ngày 19/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Quyết định số: 136/QĐ-HĐQT ngày 22/4/2019 của Hội đồng quản trị về việc: Ban hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Ngay từ đầu năm, ngoài những yếu tố thuận lợi và kết quả đã đạt được, Công ty cũng gặp không ít khó khăn như: Lượng than tồn kho không nhiều, thời tiết không thuận lợi, công tác thu mua than gặp nhiều khó khăn, trong khi thị trường bị cạnh tranh gay gắt và phải đảm bảo có đủ than bán cho nhu cầu để giữ chân khách hàng; Công ty đã không ngừng nỗ lực và cố gắng để vượt qua những khó khăn thách thức; Lãnh đạo Công ty đã kịp thời nắm bắt tình hình, triển khai ngay một số giải pháp và ban hành các quy định nhằm đáp ứng nhiệm vụ quản trị kinh doanh của Công ty trong tình hình mới. Qua một năm phấn đấu thực hiện nhiệm vụ, Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

##### 2- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ so với KH (%)
1	<b>Sản phẩm chủ yếu</b>				
1.1	<b>Hàng mua</b>	Tấn	160.000	177.386	110
1.1.1	Than mua	Tấn	160.000	152.036	
1.1.2	Đá xít Nông Sơn	m3		25.350	
1.2	<b>Hàng bán</b>		160.000	163.982	102
1.2.1	Than tiêu thụ	Tấn	160.000	138.632	
1.2.2	Đá Xít Nông Sơn	m3		25.350	
2	<b>Tổng doanh thu bán hàng+DV</b>	Tr.đ	460.000	382.727	83
3	<b>Giá vốn hàng hóa bán ra</b>	Tr.đ	417.000	343.144	82
4	<b>Giá trị sản xuất</b>	Tr.đ	43.000	39.583	92
5	<b>Tổng chi phí trong kỳ</b>	Tr.đ	40.000	37.660	94
6	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đ	3.000	1.923	64
	-Thuế TNDN hiện hành			408	
	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>			1.515	64
7	<b>Cổ tức</b>	%	3		
8	<b>Lao động, thu nhập tiền lương</b>				
	- Đơn giá tiền lương	đ/1000đ/GTSX	380	283	74
	- Lao động thực tế	Người	130	92	71
	- Tiền lương B/q tháng	1000đ/ng/ th	10.474	10.120	96

#### II. Về công tác đầu tư:

### **1/ Kế hoạch đầu tư:**

Kế hoạch đầu tư năm 2019 được phê duyệt: 4.500 triệu đồng để chuyển tiếp Đầu tư xây dựng Kho than Hòa Nhơn XN Đà Nẵng.

### **2/ Thực hiện đầu tư:** Năm 2019 tổng cộng **2.786.000.000** đồng bao gồm:

2.1 Đường dây và trạm biến áp đã hoàn thành: 414.851.000 đồng.

2.2 Giếng khoan: 60.000.000 đồng.

2.3 Các hạng mục dở dang đã tạm ứng: 2.311.219.527 đồng bao gồm( Hàng rào, san lấp mặt bằng, khoan địa chất, Tư vấn Hạ tầng kỹ thuật, Tư vấn cấp phép xây dựng, Tư vấn điều chỉnh quy hoạch)

### **III- Những tồn tại năm 2019 cần được khắc phục .**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong công tác quản lý điều hành của Công ty,năm 2019 vẫn còn những tồn tại yếu kém cần được khắc phục cụ thể là:

+ Trong năm 2019,công tác thu mua than cũng gặp nhiều khó khăn, một mặt do TKV không có than để giao cho Công ty một số chủng loại than theo nhu cầu đăng ký của các Xí nghiệp; mặt khác than mua của các đối tác khác đôi khi không được ổn định về chất lượng hoặc giao than không đúng thời gian, nguồn than Indonesia nhập khẩu nhập về hơi trễ, do đó một số XN không có than bán cho khách hàng như hợp đồng đã cam kết,

+ Về công tác Đầu tư năm 2019,Dự án xây dựng Kho than Hòa Nhơn chậm thực hiện vì lý do: Thủ tục pháp lý về cấp phép xây dựng của địa phương chậm.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019, kính trình Đại hội xem xét thảo luận và thông qua.



*Vinh Như*

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN  
MIỀN TRUNG

Số 92 / BC-TMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO

Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020  
Về: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020

I- Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020.

Phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại trong năm 2019. Công ty cùng với các đơn vị trực thuộc tăng cường hơn nữa công tác tìm hiểu nghiên cứu thị trường, quyết tâm giữ vững nhóm khách hàng truyền thống, khai thác thêm thị trường khách hàng mới; đồng thời tìm mua các nguồn than có giá hợp lý đảm bảo chất lượng; nâng cao hiệu quả công tác chế biến than, cùng với các giải pháp đồng bộ trong quản lý điều hành, năm 2020 Công ty Phân đùi thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
1	<b>Sản phẩm chủ yếu</b>		
1.1	Than mua	Tấn	160.000
1.2	Than tiêu thụ	Tấn	160.000
2	<b>Tổng doanh thu</b>	Tr.đ	<b>460.600</b>
3	<b>Giá vốn hàng hóa bán ra</b>	Tr.đ	<b>417.300</b>
4	<b>Giá trị sản xuất</b>	Tr.đ	<b>43.300</b>
5	<b>Tổng chi phí trong kỳ</b>	Tr.đ	<b>40.300</b>
5.1	Chi phí hoạt động SXKD	Tr.đ	
5.2	Chi phí bất thường	Tr.đ	
6	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đ	<b>3.000</b>
7	<b>Cổ tức 2020</b>	%	<b>3</b>
8	<b>Về lao động, tiền lương</b>		
	- Đơn giá tiền lương	đ/1000đ/GTSX	380
	- Quỹ lương được tính vào chi phí	Tr.đ	12.000
	- Lao động thực tế	Người	100
	- Tiền lương B/q tháng	1000đ/ng/tháng	10.000

II- Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020.

-Hoàn thành đầu tư xây dựng Kho than Hòa Nhơn, Công trình chuyển tiếp với tổng mức đầu tư là 4,50 tỷ đồng, cụ thể:

-Hoàn thiện các Hạng mục dở dang của năm 2019 trong quý I/2020;

-Thực hiện ngay các hạng mục đầu tư xây dựng như: Công ra vào kho, Nhà làm việc, Cân điện tử và một số hạng mục đã được cấp trên phê duyệt.

Trên đây là nội dung một số chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020 của Công ty, kính trình Đại hội xem xét thảo luận và thông qua.



Số: 93 BC/HĐQT

Đà Nẵng ngày 27 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ VIII, Khóa XIII ngày 26/11/2014.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần than Miền Trung.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Miền Trung báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về thực trạng công tác quản lý Công ty năm 2019 như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT  
VỀ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ KINH DOANH CÔNG TY NĂM 2019.**

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.**

**1.1- Thực hiện quyền và nghĩa vụ:**

Năm 2019, Hội đồng quản trị thường xuyên làm việc với Ban điều hành Công ty, HĐQT đã tổ chức họp 6 lần, bao gồm các cuộc họp tập trung và họp bằng hình thức văn bản để thảo luận hoặc xin ý kiến qua điện thoại và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm quản lý Công ty đạt kết quả tốt nhất. Có 3/3 thành viên tham gia các cuộc họp HĐQT của năm 2019; hầu hết các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được 100% số thành viên tán thành.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã có các Nghị quyết với các nội dung:

- Về việc: Thông qua các nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Về việc: Thông qua mức trả cổ tức năm 2018 là 5%.
- Thông qua phương án vay vốn phục vụ kinh doanh tại Ngân hàng TMCP Quân đội Chi Nhánh Đà Nẵng.
- Họp HĐQT thường kỳ Quý III năm 2019.

Hội đồng quản trị đã ban hành các Quyết định triển khai Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2019, triển khai các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và ban hành các văn bản khác để quản trị các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của pháp luật và có hiệu quả.

**1.2- Công tác quản lý công ty:**

- a) Công tác chỉ đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2019.

Hội đồng quản trị đã có các chủ trương, quyết định thiết thực để tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất kinh doanh được tiến hành liên tục.

Hội đồng quản trị đã có các quyết định: Về công tác quản trị Công ty, từng bước chấn chỉnh lại bộ máy, phê duyệt quỹ lương năm 2018, chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2018, ban hành kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2019, Phê duyệt Phương án và hạn mức vay Vốn lưu động của Cty CP than Miền Trung vv...

Lãnh đạo Công ty xác định năm 2019 là năm gặp không ít khó khăn, do đó từ đầu năm HĐQT và Ban Giám đốc Công ty đã đề ra nhiều biện pháp cố gắng tiết giảm chi phí, tăng cường công tác thị trường, đẩy mạnh khôi lượng tiêu thụ đặc biệt là chú trọng đến công tác chế biến, pha trộn than nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng và thị trường tiêu thụ. Bên cạnh đó chỉ đạo Công ty rà soát lại khách hàng, mỗi khách hàng tùy theo từng đối tượng để có cơ chế bán than cho phù hợp nhằm tăng thêm thị phần và giảm thiểu rủi ro mất nợ và mất khách hàng; mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng cũng đạt được kết quả như đã phản ánh trên bảng tổng hợp các chỉ tiêu chủ yếu.

Tổng sản phẩm tiêu thụ 163.982 tấn; trong đó than tiêu thụ được 138.632 tấn đạt 102 % KH; Doanh thu thực hiện 382.727 triệu đồng chỉ đạt 83 % KH; Lợi nhuận trước thuế thực hiện 1.923 triệu đồng chỉ đạt 64 % kế hoạch, đây là kết quả thực hiện đạt thấp trong tình hình khó khăn chung hiện nay.

Công tác thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2019 cũng được Công ty chú trọng bằng các giải pháp tích cực để sớm nhận được mặt bằng, đưa dự án xây dựng Kho than Hòa Nhơn đi vào thực hiện; Nhưng thủ tục cấp phép xây dựng của địa phương vẫn còn chậm, vì vậy tiến độ xây dựng các hạng mục không được như Kế hoạch Công ty mong muốn.

b) Công tác quản lý tài chính.

Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy quản lý điều hành thực hiện một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, và quản lý việc thu hồi công nợ tránh nguy cơ rủi ro cao.

Công ty đã thực hiện thanh toán tiền mua than cho TKV và các đối tác theo đúng quy định của Hợp đồng; Quyết định hạn mức vay vốn phục vụ kinh doanh; quyết định chọn Công ty Kiểm toán năm 2019 và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

c) Công tác tổ chức.

- Thực hiện tốt các báo cáo và công bố thông tin theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ của người đại diện phần vốn TKV tại Công ty.

- Năm 2019 thực hiện đầy đủ nội dung hợp đồng, các quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (tổ chức có vốn góp tại Công ty với tỉ lệ 27,25% vốn điều lệ); đồng thời Công ty cũng nhận được những thuận lợi từ kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV.

## **II- THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH CÔNG TY.**

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tạo điều kiện thuận lợi cho Giám đốc và bộ máy điều hành hoạt động được liên tục và không có vướng mắc; đồng thời thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát đối với công tác điều hành chung của Công ty và các Xí nghiệp. Hội đồng quản trị kết luận: Mặc dù trong năm qua do hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn nhưng Giám đốc và bộ máy điều hành đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trong đó:

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty. Tiến hành các hoạt động pháp chế nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng của Công ty.

- Có các biện pháp tích cực và tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị phát huy tính năng động trong kinh doanh.

- Thực sự chủ động trong công tác quản lý, điều hành; chủ động tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, giải quyết tốt nhu cầu các chủng loại than từ công tác thu mua, chế biến pha trộn đến khâu tiêu thụ, bảo đảm chất lượng, đáp ứng nhu cầu cho khách hàng sử dụng than.

- Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí và lưu chuyển tiền tệ. Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính cũng như các báo cáo thống kê của Công ty là trung thực, đúng quy định. Các chỉ tiêu tài chính như: khả năng sinh lời, vòng quay vốn lưu động, khả năng thanh toán vv... cũng đang ở mức độ chấp nhận được. Tuy vậy, công nợ bán hàng một số Xí nghiệp còn ở mức cao, một số khách hàng nợ đang có nguy cơ rủi ro, tiềm ẩn mất khả năng thanh toán.

- Các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc các quy chế quản lý nội bộ. Các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động do Giám đốc Công ty ký kết hoặc uỷ nhiệm Giám đốc các Xí nghiệp ký kết đều tuân thủ đúng pháp luật và được tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Việc làm, thu nhập của đa số người lao động trong năm 2019 vẫn giữ được ổn định so với mặt bằng chung tại khu vực Miền Trung.

### **III- ĐÁNH GIÁ CHUNG.**

Trong một năm thực hiện nhiệm vụ, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức trách, quyền hạn của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Từng bước hoàn thiện cơ chế quản lý và hướng các hoạt động của Công ty đạt hiệu quả. Giám sát và tạo điều kiện thuận lợi cho Giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

Hội đồng quản trị hoạt động dân chủ, phát huy trí tuệ của tập thể trong lãnh đạo, quản lý Công ty. Hội đồng quản trị xây dựng các Nghị quyết đúng quy trình, và đúng chức năng, quyền hạn của mình. Các thành viên Hội đồng quản trị làm việc công tâm, đoàn kết, trách nhiệm và trung thực. Trong Hội đồng quản trị không xảy ra xung đột nội bộ.

### **PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2020**

**1-** Năm 2019 Công ty phấn đấu sản lượng bán ra: 160.000 tấn than các loại, doanh thu 460,6 tỉ đồng, GTSX đạt 43,3 tỉ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 3 tỉ đồng, thu nhập bình quân lao động 10,0 triệu đồng/người/tháng; Kế hoạch cỗ tức năm 2020 là: 3 % .

**2.** Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức cán bộ trong Công ty cho phù hợp với thực tế quản lý điều hành ở Công ty.

**3.** Rà soát, ban hành một số qui định, qui chế về công tác quản lý trong Công ty.

**4.** Nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa và thái độ phục vụ khách, tăng cường công tác tiếp thị, tổ chức đánh giá, rà soát thị trường tiêu thụ, nắm bắt tình hình tài chính của khách hàng để có phương án hợp lý trong việc ký kết hợp đồng mua bán.

**-** Tiếp tục huy động vốn từ Người lao động (bằng hình thức vay vốn nhàn rỗi từ người lao động) để chủ động trong việc thu xếp vốn lưu động của Công ty.

- Tùng Xí nghiệp chủ động khai thác khói lượng hàng hóa mua vào cho hợp lý từng khách hàng; đẩy mạnh công tác chế biến, nâng cao chất lượng các chủng loại than để đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường. Mỗi khách hàng tùy theo từng đối tượng mà có cơ chế bán hàng cho phù hợp, nhằm tăng thêm thị phần, và giảm thiểu rủi ro về công nợ.

- Các Xí nghiệp hoàn toàn chủ động quyết định về khai thác nguồn hàng mua, giá mua, chất lượng sản phẩm, giá bán than của đơn vị mình và báo cáo cụ thể về Công ty để Giám đốc xem xét và phê duyệt. Tùy theo đặc điểm nhu cầu của từng Xí nghiệp để các Xí nghiệp có thể mua các nguồn than khác nhau, nhưng phải có báo cáo giải trình với Công ty từng trường hợp, từng lô hàng cụ thể và giám đốc XN phải chịu trách nhiệm về tính pháp lý đầy đủ của lô hàng đó.

5. Công ty kiểm soát và giao vốn lưu động theo nhu cầu đăng ký của Xí nghiệp, đồng thời Xí nghiệp phải trả lãi vay, mức lãi suất vay do Công ty qui định phân bổ hàng tháng.

- Công ty giao khoán chi phí cho XN làm dịch vụ giao than cho các hộ lớn và giao than Nông sơn cho khách hàng thương mại (nếu có). Doanh thu dịch vụ giao than cho TKV và than Nông sơn các đơn vị thực hiện theo quy định hướng dẫn của Công ty.

- Các XN bán than và thu tiền trực tiếp từ khách hàng rồi chuyển về Công ty, hạn chế thấp nhất mức tồn quỹ tiền mặt, tiền gửi ngân hàng tại đơn vị trực thuộc. Ngoài ra các Xí nghiệp tiếp tục nhiệm vụ thu hồi công nợ khó đòi về cho Công ty.

- Các đơn vị phải chú trọng việc cập nhật chứng từ, sổ sách đảm bảo nguyên tắc trong quản lý hàng hóa, tiền và tài sản của Công ty đúng Quy định.

## 6. Về công tác đầu tư:

Công ty tiếp tục thực hiện các hạng mục đầu tư xây dựng Kho Hòa Nhơn như: Nhà làm việc, cân điện tử, phán đấu hoàn thành trong quý II năm 2020 để cho Xí nghiệp Than Đà Nẵng hoàn thành di dời và đi vào hoạt động được bình thường trong quý III.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế, Công ty sẽ có cơ chế điều hành cụ thể.

Trên đây là đánh giá thực trạng công tác quản lý Công ty về việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông thường niên 2020.

Xin trân trọng cảm ơn ./.



Vinh Như

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN  
MIỀN TRUNG

Số: 94 -TT/ HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng ngày 27 tháng 3 năm 2020

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020**  
*Về phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức được chia năm 2019*

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2019 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần than Miền Trung trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận và đề xuất mức cổ tức được chia năm 2019 như sau:

**PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019**

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
	<b>Lợi nhuận sau thuế để trích lập các quỹ, trả cổ tức</b>	<b>1.515.122.417</b>
1	<b>Trả cổ tức 2,5% vốn điều lệ</b>	<b>1.400.647.500</b>
	Trong đó: + Cổ tức cổ phần vốn Nhà nước	381.622.500
	+ Cổ tức cổ phần phổ thông (thể nhân)	1.019.025.000
2	<b>Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức:</b>	<b>114.474.917</b>
	+ Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	114.474.917

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



*Vịnh Như*

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN  
MIỀN TRUNG

Số: 95 BC/ HDQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng ngày 17 tháng 3 năm 2020

## BÁO CÁO

### Về việc: Trả phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị Ban Kiểm soát Công ty năm 2019

Mức phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và Thủ ký Công ty theo Quyết định số: 140/ QĐ-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2019.

Trong đó: Các thành viên được trả như sau:

TT	Chức danh	Số người	Phụ cấp năm 2019 cho mỗi người	Số tiền thực chi năm 2019
1	Chủ tịch HĐQT	1	60.000.000	60.000.000
2	UV-HĐQT, GĐ Điều hành	1	57.600.000	57.600.000
3	Uỷ viên HĐQT	1	50.400.000	50.400.000
4	Trưởng Ban Kiểm soát	01	50.400.000	50.400.000
5	Uỷ viên Ban Kiểm soát	02	48.000.000	96.000.000
6	Thủ ký Công ty	01	36.000.000	36.000.000
<b>Cộng</b>				<b>350.400.000</b>

Bằng chữ: Ba trăm năm mươi triệu bốn trăm ngàn đồng.



Vinh Như

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN  
MIỀN TRUNG

Số: 96 TT/ HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng ngày 27 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc: Kế hoạch trả phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị  
Ban Kiểm soát Công ty năm 2020

Số tiền phụ cấp của Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và Thủ ký Công ty năm 2020 được đề nghị theo mức chi trả như sau:

TT	Chức danh	Số người	Phụ cấp năm 2020 cho mỗi người	Số tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	60.000.000	60.000.000
2	UV-HĐQT, GĐ Điều hành	1	57.600.000	57.600.000
3	Uỷ viên HĐQT	1	50.400.000	50.400.000
4	Trưởng Ban Kiểm soát	1	50.400.000	50.400.000
5	Uỷ viên Ban Kiểm soát	2	48.000.000	96.000.000
6	Thư ký Công ty	1	36.000.000	36.000.000
	<b>Cộng</b>	<b>7</b>		<b>350.400.000</b>

Bằng chữ: Ba trăm năm mươi triệu bốn trăm ngàn đồng.



Vinh Như